



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CƠ KHÍ XĂNG DẦU

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty CP cơ khí xăng dầu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty CP cơ khí xăng dầu tổ chức ngày 21 tháng 04 năm 2016;
- Căn cứ vào báo cáo quyết toán năm 2016 và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty CP cơ khí xăng dầu.

Ban Kiểm soát Công ty CP cơ khí xăng dầu (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty năm 2016.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2016.

1. Hoạt động Ban Kiểm soát năm 2016.

Ban Kiểm soát Công ty CP cơ khí xăng năm 2016, bao gồm các ông, bà:

Ông: Lê Huy Hiệp – Trưởng Ban Kiểm soát;

Bà: Nguyễn Hoàng Ngọc Phượng – Thành viên Ban Kiểm soát

Ông: Ngô Quý Dũng – Thành viên Ban Kiểm soát.

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát đã chủ động thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở qui định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã được thông qua ngày 21/4/2016;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty; thường xuyên rà soát xem xét tính hợp lý hợp pháp của việc ban hành Nghị quyết của HĐQT, nhằm đảm bảo sự hợp lý, đúng đắn và vì quyền lợi cổ đông của Công ty;

- Chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016, bao gồm: soát xét báo cáo tài chính 6 tháng 2016 và kiểm toán báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 của Công ty;

- Phối hợp cùng Công ty xây dựng điều lệ; các quy chế; quy định; quy trình phối hợp đối với Công ty cơ khí Đồng Nai;

- Thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tình hình tài chính; hiệu quả hoạt động; khả năng bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp tại các kỳ kiểm soát Công ty trong năm 2016.

Các kiến nghị và đề xuất về công tác quản lý và điều hành kinh doanh đã được HĐQT và Ban điều hành ghi nhận, triển khai và khắc phục kịp thời;

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016.

Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC do Công ty công bố đã phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý các vấn đề trọng yếu tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Cty, được trình bày theo các mẫu báo cáo qui định tại thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2016		Thay đổi	
		Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Giá trị	Tỷ lệ
I	Nguồn vốn	226.767.580.861	307.139.594.350	80.372.013.489	135 %
1	Nợ phải trả	82.474.529.189	140.496.785.232	58.022.256.043	170 %
1.1	Nợ ngắn hạn	81.020.541.158	139.597.663.867	58.577.122.709	172%
1.2	Nợ dài hạn	1.453.988.031	899.121.365	(554.866.666)	62%
2	Vốn điều lệ	72.276.620.000	72.276.620.000		
3	Vốn, quỹ khác	72.016.431.672	94.366.189.118	22.349.757.446	131%
II	Tài sản	226.767.580.861	307.139.594.350	80.372.013.489	135%
1	Tài sản ngắn hạn	201.579.897.175	153.162.714.594	(48.417.182.581)	76%
2	Tài sản dài hạn	25.187.683.686	153.976.879.756	128.789.196.070	611%

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu cơ cấu vốn	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.36	0.46
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.57	0.84
Hệ số Nợ ngân hàng/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0.24	0.42
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3.75	4.70
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	4.64	5.11
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2.49	1.10
Tỷ lệ nợ dài hạn / Vốn chủ sở hữu	%	1.01	0.54
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	22.79	20.09

Chỉ tiêu cơ cấu vốn	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	14.5	10.9

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ và các chuẩn mực kế toán hiện hành của Nhà nước.

3. Kiểm soát hoạt động của Công ty.

3.1 Hoạt động quản lý của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Trong quá trình giám sát hoạt động SXKD năm 2016 Ban Kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với qui định của Pháp luật; nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và điều lệ Công ty. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, quyết định đã được thực hiện theo đúng trình tự và tuân thủ theo qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các qui định, qui chế hiện hành của Công ty. Có những quyết sách, quyết định mang tính định hướng nhằm mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông.

Ban điều hành đã có những chủ động trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT trong công tác điều hành.

Trong quá trình hoạt động, ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty đã tạo điều kiện tối đa để thực thi nhiệm vụ.

3.2 Thực hiện kế hoạch năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2016 các chỉ tiêu về giá trị sản lượng và lợi nhuận Công ty đều đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra, thể hiện cố gắng vượt bậc của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong bối cảnh nền kinh tế hiện nay. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 21/4/2016	Thực hiện năm 2016	So sánh Thực hiện với NQ
1	Doanh thu bán hàng	Nghìn đồng	823.600.000	746.796.084	91%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	12.000.000	39.246.981	327%
3	Kế hoạch đầu tư	Nghìn đồng	13.580.000		
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10		

3.3 Công tác quản lý tài chính và hạch toán.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin định kỳ cũng như thông tin bất thường tới UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

Công ty thực hiện mở sổ sách và hạch toán theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, cũng các quy định của pháp luật. Phản ánh kịp thời và đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Qua các số liệu sổ sách kế toán các chỉ tiêu tài chính cơ bản đều thể hiện khả năng thanh toán và tình hình tài chính lành mạnh của Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thanh toán đúng hạn các khoản phải trả.

II. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Công ty tiếp tục rà soát và thực hiện tích cực các biện pháp để tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

2. Rà soát, bổ sung, xây dựng mới và hoàn thiện một số quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp mới tình hình thực tế của công ty.

3. Rà soát, định biên lại lực lượng lao động từ gián tiếp đến các bộ phận vận hành, xây dựng, tổ chức cơ cấu lao động phù hợp với hoạt động của công ty để tăng năng suất lao động tốt hơn. Tổ chức thi sát hạch tay nghề và tổ chức các lớp tập huấn cho lực lượng CBCNV trực tiếp cũng như phòng ban. Xây dựng cơ chế đào tạo nhằm không ngừng nâng cao trình độ, chuyên môn cho CBCNV.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2017 ban Kiểm soát tiếp tục tiến hành kiểm soát định kỳ, tập trung vào việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Giám sát các hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT. Thực hiện các cuộc làm việc chuyên đề và các nhiệm vụ khác phát sinh trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình thực hiện việc kiểm soát năm 2016, mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát làm tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ mà cổ đông đã tin tưởng giao phó.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi chân thành cảm ơn HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty cổ phần cơ khí xăng dầu đã tạo điều kiện để các thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát năm 2015.

Xin kính chúc các Quý Cổ đông, Quý vị Đại biểu sức khỏe và thành đạt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Huy Hiệp

3387
NG T
PHÂN
KH
G D
-T.P.W

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

(Đính kèm báo cáo ban Kiểm soát năm 2016)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN	GHI CHÚ
A	<u>SỐ LIỆU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN</u>		
	TÀI SẢN	307.139.594.350	
I.	Tài sản ngắn hạn	153.162.714.594	
1.	Tiền	10.946.942.670	
2.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	41.257.914	
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	74.822.953.838	
	<i>Phải thu khách hàng</i>	67.756.082.963	
4.	Hàng tồn kho	59.388.842.789	
5.	Tài sản ngắn hạn khác	7.962.718.383	
II.	Tài sản dài hạn	153.976.879.756	
1.	Các khoản phải thu dài hạn	565.000.000	
2.	Tài sản cố định	72.971.393.392	
	- Nguyên giá	117.302.949.902	
	- Giá trị hao mòn lũy kế	- 44.419.556.510	
3.	Bất động sản đầu tư		
4.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	24.262.841.794	
	<i>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</i>	24.262.841.794	
5.	Tài sản dài hạn khác	50.425.675.675	
	NGUỒN VỐN	307.139.594.350	
I.	NỢ PHẢI TRẢ	140.496.785.232	
1.	Nợ ngắn hạn	139.597.663.867	
1.1	<i>Vay và nợ ngắn hạn</i>	69.234.306.009	
1.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	404.804.468	
2.	Nợ dài hạn	899.121.365	
II.	NGUỒN VỐN, QUỸ	166.642.809.118	
1.	Vốn chủ sở hữu	166.642.809.118	
1.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	72.276.620.000	
1.2	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	25.425.165.374	
1.3	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	-343.472.600	
1.4	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	34.189.156.425	
1.5	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>		
1.6	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	35.095.120.277	

16-C.
Y
2
Ủ
CHỈ

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN	GHI CHÚ
B	<u>MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ</u>		
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	10.9%	
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	46.3%	
3	Thu nhập trên 1 cổ phiếu	4.648	